

Bản án số: 45 /2022/HNGĐ-ST

Ngày: 22-8-2022

Về việc: “Ly hôn”

”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bích Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Quang Kim Cúc;
2. Ông Nguyễn Phát Triển.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Vinh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Lai Vung.

Ngày 22 tháng 8 năm 2022 tại hội trường Toà án nhân dân huyện Lai Vung xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 91/2022/TLST-HNGĐ, ngày 31/5/2022, về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 335/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 03/8/2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Phạm T C, sinh năm: 1980; HKTT: 847A/5, ấp T Q, xã P H, huyện L V, tỉnh Đ T; Tạm trú: Khu phố 6, phường L T, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2. *Bị đơn:* Võ T V, sinh năm: 1973; HKTT: 847A/5, ấp T Q, xã P H, huyện L V, tỉnh Đ T (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo các lời khai có trong hồ sơ cũng như tại phiên tòa nguyên đơn Phạm T C trình bày:

- Nguyên đơn Phạm T C trình bày: Năm 1992 Phạm T C và Võ T V quen biết nhau qua mai mối, được gia đình 02 bên tổ chức đám cưới, vợ chồng có đăng

ký kết hôn ngày 24/6/2002 tại Ủy ban nhân dân xã P H, huyện LV, tỉnh ĐT; Sau khi đám cưới vợ chồng chung sống tại tỉnh Kiên Giang, đến năm 2004 mới về sinh sống tại Lai Vung, Đồng Tháp. Quá trình sống chung vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, do vợ chồng bất đồng quan điểm thường hay cãi vã, anh Vũ thường hay uống rượu say xỉn là hành hung, đánh đập gây thương tích Phạm T C, chị Chi đã nhiều lần nhờ chính quyền địa phương giải quyết nhưng anh Vũ vẫn không thay đổi, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, vợ chồng không thể hàn gắn được. Tháng 10 năm 2020 chị Phạm T C bỏ về nhà mẹ ruột sống và cắt đứt liên hệ với anh Vũ đến nay. Nay Phạm T C thấy không còn khả năng đoàn tụ, Phạm T C nhất quyết yêu cầu được ly hôn với Võ T V. Về con chung vợ chồng có 04 con chung tên Võ T H G, sinh ngày 28/5/1993, Võ M N, sinh ngày 16/02/1995, Võ T A T, sinh ngày 20/01/1998 và Võ Minh Giản, sinh ngày 19/4/2004, 04 con đã trưởng thành Phạm T C không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung Phạm T C không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung Phạm T C trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn Võ T V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do chính đáng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Phạm T C có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn giữa Phạm T C với Võ T V, đây là vụ án “Ly hôn”. Bị đơn thường trú tại xã Phong Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp cho nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn Võ T V đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai không có lý do. Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định, vì vậy Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Hôn nhân giữa Phạm T C và Võ T V có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận là vợ chồng. Quá trình chung sống Phạm T C và Võ T V có phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường cự cãi, anh Võ T V thường hay uống rượu say xỉn là

hành hung, đánh đập gây thương tích Phạm T C nên mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, Phạm T C nhất quyết xin ly hôn. Tòa án đã tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật cho Huỳnh Hoàng Thiện, anh Thiện biết Phạm T C khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn nhưng Huỳnh Hoàng Thiện không đến Tòa án cũng không có văn bản phản bác gì đối với yêu cầu của nguyên đơn điều đó thể hiện bị đơn tự từ bỏ quyền phản bác của mình. Hội đồng xét xử đã động viên nhưng Phạm T C vẫn nhất quyết yêu cầu ly hôn với Võ T V, xét thấy mâu thuẫn của Phạm T C với Võ T V ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, vợ chồng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của Phạm T C là có căn cứ, đúng theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Có 04 con chung tên Võ T H G, sinh ngày 28/5/1993, Võ M N, sinh ngày 16/02/1995, Võ T A T, sinh ngày 20/01/1998 và Võ Minh Giản, sinh ngày 19/4/2004. 04 người con đã trưởng thành Phạm T C không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản khi ly hôn: Phạm T C không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về nợ khi ly hôn: Phạm T C không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về tiền tạm ứng án phí, án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của Phạm T C. Phạm T C được ly hôn với Võ T V.

2. Án phí và tạm ứng án phí sơ thẩm:

Phạm T C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số: 0006124, ngày 30/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 22/8/2022). Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án này được giao cho họ hoặc được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lai Vung;
- CC THADS huyện Lai Vung;
- UBND xã Phong Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Bích Huyền